

PHƯƠNG ÁN
PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI - TÌM KIẾM CỨU NẠN NĂM 2021
NGÀNH GTVT HÀ NAM

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 ngày 19/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BGTVT ngày 11/01/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ;

Căn cứ nhiệm vụ, kế hoạch Phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn năm 2021 của Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Hà Nam;

Căn cứ thực trạng hệ thống giao thông và phương tiện vận tải trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn ngành GTVT Hà Nam xây dựng phương án Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn năm 2021 với mục đích:

Chủ động phòng ngừa và khắc phục hậu quả gây hại của mưa bão, lũ lụt đối phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả, nhanh chóng ổn định đời sống, đảm bảo an toàn tuyệt đối tính mạng, tài sản của nhân dân trong mọi tình huống khi bão lũ xảy ra;

Đánh giá thực trạng hệ thống công trình giao thông đường bộ, đường thủy, số lượng, chất lượng các loại phương tiện vận tải trên địa bàn từ đó xây dựng phương án xử lý tình huống, huy động phương tiện sát với thực tế;

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các phòng ban, đơn vị, cán bộ công nhân viên chức trong toàn ngành chủ động trong công tác phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn;

Huy động phương tiện vận tải cứu hộ, cứu nạn kịp thời, đầy đủ trong mọi tình huống, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra;

Đảm bảo giao thông thông suốt trong mọi tình huống, kịp thời ứng cứu và thay thế khi cầu, đường, bến cảng... bị hư hỏng do thiên tai; khắc phục hậu quả sau bão lũ; hạn chế ảnh hưởng xấu đến môi trường sinh thái.

PHẦN I

ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG HỆ THỐNG HẠ TẦNG GIAO THÔNG, PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG VẬN TẢI

I. Hệ thống đường bộ:

1. **Đường cao tốc:** Đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình dài 28,9km.

2. **Đường quốc lộ:**

Trên địa bàn tỉnh Hà Nam có 211,5Km Quốc lộ gồm 06 tuyến, trong đó Cục Quản lý đường bộ I quản lý 133,2Km (*QL.1 35,2Km và 23,3Km đoạn tránh TP.Phủ Lý; QL38 12,0Km và 8,5Km đoạn tránh TT.Hòa Mạc; QL38B 34,6Km; QL.21B 19Km*), Sở Giao thông vận tải Hà Nam quản lý 94,5Km (*QL21 36,3Km; QL.38 8,75Km; QL.21B 17Km; QL.37B 32,5Km*) và 16,3Km tuyến đường bộ nối đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng với đường cao tốc Cầu Giẽ-Ninh Bình đã đầu tư hoàn thành GĐ1 quy mô đường cấp III, 02 làn xe;

Tuyến QL1 dài 35,2Km từ Km215+775-Km251+00 với quy mô đường cấp II, 4 làn xe; đoạn tránh Thành phố Phủ Lý dài 23,3Km với quy mô đường cấp III, 02 làn xe.

Tuyến QL21 dài 36,3Km từ Km95+00-Km135+500 (*đoạn đi trùng tuyến tránh TP.Phủ Lý dài 4,2Km*) với quy mô đường cấp III, 02 làn xe.

Tuyến QL21B dài 17Km từ Km41+500-Km58+500, đoạn từ Km41+500-Km42+600 và Km51+500-Km57+00 đi chung với đê tả Đáy có cao độ trung bình +7,4m; tuyến QL21B kéo dài từ Km66+500-Km85+542 dài 19Km với quy mô đường cấp II, 4 làn xe.

Tuyến QL38 (*Nhật Tựu-Chợ Dầu*): Từ Km85+00-Km94+550 dài 8,75Km với quy mô đường cấp II, 4 làn xe. Đoạn Yên Lệnh - Đồng Văn dài 12km đã được đầu tư nâng cấp theo tiêu chuẩn đường cấp III đồng bằng; Tuyến QL.38 (*đoạn tránh Hòa Mạc*) dài 8,3Km đường cấp III đồng bằng, cao độ từ +4,5m trở lên.

Tuyến QL.38B có 23Km đi chung với đê.

Tuyến QL.37B có 13Km đi chung với đê.

3. **Hệ thống tỉnh lộ:**

Đường tỉnh hiện đang khai thác 16 tuyến với tổng chiều dài: 166,30Km, một số tuyến đã được nâng cấp đạt tiêu chuẩn đường cấp III, cấp IV đồng bằng, kết cấu mặt đường BTN, còn lại là đường cấp V, cấp VI, mặt đường láng nhựa; trong đó có:

- 45Km đường đi chung với đê gồm: 6,5Km trên ĐT.491; 10Km trên ĐT.493 và 20Km trên ĐT.496, 8,5Km trên ĐT.498C.

- 25,3Km nằm trong vùng ngập lụt khi thực hiện chuyển lũ vào sông Đáy gồm: 6,0Km trên ĐT.495B; 6,8Km trên ĐT.494C; 9,0Km trên ĐT.494B; 3,5Km trên ĐT.498. Các tuyến nằm trong vùng ngập lụt có cao độ thấp nhất + 3,6m.

4. **Đường đô thị, đường huyện, đường xã và đường thôn xóm:**

Hệ thống đường đô thị dài 256,9Km; đường huyện dài 281,40Km; đường xã dài 915,7Km, các loại đường giao thông khác dài 3.550,0Km.

5. Hệ thống đường sông.

Các tuyến sông trên địa bàn tỉnh Hà Nam có tổng chiều dài 196Km trong đó:

- Hệ thống sông Trung ương: Dài 117Km gồm sông Hồng dài 40Km; sông Đáy dài 50Km; sông Châu Giang từ Phủ Lý - Tắc Giang dài 27Km.

- Hệ thống sông địa phương gồm: sông Nhuệ, sông Châu Giang, sông Nông Giang và sông Sắt với chiều dài 79Km.

6. Hệ thống công trình đê điều.

- Hệ thống đê: Tổng chiều dài đê trên địa bàn tỉnh: 362,98Km, trong đó: đê sông Hồng dài 38,97km; đê sông Đáy dài 49,51Km; hệ thống đê bồi và các tuyến đê phục vụ khác như đê Hoàn Uyển, đê chắn nước Hà Tây và tả Duy Tiên, tuyến đê Sông Nhuệ, đê Nam, Bắc Châu Giang với chiều dài 274,5Km.

- Hệ thống kè: Gồm 28 công trình kè hộ bờ, kè mỏ, tường kè trên đê Hữu Hồng và đê sông Đáy.

- Công: 219 công dưới đê (*sông Hồng 12 công, sông Đáy 26 công, sông khác 181 công*).

II. Công trình vượt sông:

1. Cầu vượt sông:

- Cầu Khả Phong: Bắc qua sông Đáy, cầu BTCT, rộng 9m, dài 235,7m, cao độ đáy dầm +7,7m

- Cầu Cắm Sơn: Bắc qua Sông Đáy, cầu dây võng, rộng 4,5m, dài toàn cầu 134,7m, cao độ đáy dầm thấp nhất +7.7m.

- Cầu Quế: Bắc qua sông Đáy, cầu BTCT rộng 7m dài 138m.

- Cầu Hồng Phú: Bắc qua sông Đáy, cầu BTCT, rộng 11m, dài 172,1m, cao độ đáy dầm +7,7m.

- Cầu Châu Sơn: Bắc qua sông Đáy, cầu BTCT, rộng 16m, dài 218,8m, cao độ đáy dầm +7,7m.

- Cầu Kiện Khê: Bắc qua sông Đáy, cầu BTCT rộng 12m, chiều dài phần cầu chính 220,3m, cao độ đáy dầm +7.7m.

- Cầu treo Nam Công bắc qua sông Đáy.

- Cầu Bông Lạng: Bắc qua sông Đáy, cầu BTCT, rộng 9m, dài 212,35m, cao độ đáy dầm +7,7m.

- Cầu Ba Đa: Bắc qua sông Nhuệ, cầu BTCT, rộng 9,0m, dài 107m, cao độ đáy dầm +5,5m.

- Cầu Nhật Tựu: Bắc qua Sông Nhuệ, cầu BTCT, rộng 12m, dài toàn cầu 141,3m, cao độ đáy dầm +5.74m.

- Cầu Câu Tử: Bắc qua sông Châu Giang, cầu BTCT, rộng 9,0m, dài 117,2m, cao độ đáy dầm +4,2m.

- Cầu Sông Đáy bắc qua sông Đáy (trên tuyến QL.1 đoạn tránh TP.Phủ Lý); cầu Nông Giang bắc qua sông Nông Giang (trên tuyến QL.38 đoạn tránh TT.Hòa Mạc).

- Cầu Châu Giang: Bắc qua sông Châu Giang.

- Cầu Phù Vân bắc qua sông Nhuệ, cầu Hợp Lý bắc qua sông Châu Giang.

- 5 cầu dân sinh qua sông Châu Giang trên địa bàn huyện Lý Nhân, Bình Lục (Cầu Chủ, An Ninh, Bò Đè, Hòa Hậu, Sặc).

2. Cầu phao:

- Cầu phao Tân Sơn: Bắc qua sông Đáy, cho phép người và các phương tiện vận tải < 2 tấn đi qua.

3. Các bến đò trên địa bàn tỉnh:

- Trên các tuyến sông Trung ương quản lý có 10 bến khách ngang sông đang hoạt động;

- Trên tuyến sông do địa phương quản lý có một số bến khách ngang sông nhỏ lẻ, hoạt động tự phát theo nhu cầu đi lại của nhân dân. Về cơ bản đây là những bến dân sinh với lưu lượng không nhiều; lòng sông hẹp, nguy cơ xảy ra tai nạn giao thông đường thủy không cao.

TT	Tên bến đò	Loại bến	Tên sông	Địa phương	Ghi chú
I	Tuyến sông Trung ương.				
1	Bến Phú Hậu	BKNS		Xã Phú Phúc - huyện Lý Nhân	Đảm bảo yêu cầu hoạt động
2	Bến Đình Hậu	BKNS		Xã Thanh Thủy - h.Thanh Liêm	
3	Bến Ô Cách	BKNS			
4	Bến Trung Hiếu Thượng	BKNS		Xã Thanh Hải - h.Thanh Liêm	
5	Bến Trung Hiếu Hạ	BKNS			
II	Tuyến sông địa phương		Có một số bến nhỏ lẻ, tự phát		

III. Phương tiện vận tải (năm 2021):

1. Số liệu phương tiện vận tải thủy, bộ trên địa bàn tỉnh (tính đến tháng 5/2021):

- Tổng số xe tải, xe khách: 10.565 xe. Trong đó: xe khách 643 chiếc; Xe tải 9.922 chiếc (xe tải trọng ≤ 2 tấn: 3915 chiếc);

- Xe, máy chuyên dùng: 502 chiếc (trong đó: Phủ Lý 136 chiếc, Bình Lục 41 chiếc, Duy Tiên 49 chiếc, Kim Bảng 92 chiếc, Thanh Liêm 125 chiếc, Lý Nhân 59 chiếc).

2. Kế hoạch huy động phương tiện vận tải thủy, bộ trên địa bàn tỉnh năm 2020 (dự kiến):

**Bảng thống kê phương tiện cứu hộ dự kiến huy động
(theo Phương án số 307/PA-SNN ngày 14/4/2021)**

TT	Tên huyện, thành phố	Phương tiện hiện có (dự kiến huy động)			Đề nghị tỉnh + TW hỗ trợ		
		Ô tô	Thuyền	Xuồng máy chỉ huy	Ô tô	Xuồng máy chỉ huy	Xà lan + ca nô cứu trợ
		Huy động tại chỗ					
1	Kim Bảng	106	16		38	41	37
2	Phủ Lý	49	2		27	25	29
3	Thanh Liêm	32	7		19	5	9
		Huy động để hỗ trợ các huyện Kim Bảng, Thanh Liêm và Thành phố Phủ Lý					
4	Bình Lục	16					
5	Duy Tiên	28					
6	Lý Nhân	40					
	Tổng:	84		09 cái *	84	71	75

- Ô tô dự kiến huy động ở 03 huyện, thị xã Lý Nhân, Bình Lục, Duy Tiên là 84 chiếc, bao gồm: Lý nhân 40 chiếc, Bình Lục 16 chiếc, Duy Tiên 28 chiếc;

- Xuồng máy chỉ huy dự kiến huy động 09 cái gồm: Bộ chỉ huy quân sự tỉnh 04 cái, Công an tỉnh 02 cái, Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh 03 cái;

- Đề nghị Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, Thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn hỗ trợ vùng ngập lụt hữu Đáy một số phương tiện sau: Xuồng máy chỉ huy: 71 cái, xà lan + ca nô: 75 cái.

PHẦN II

NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI

- TÌM KIẾM CỨU NẠN NĂM 2021

Nhiệm vụ chính của Ngành Giao thông vận tải: Huy động phương tiện sẵn có của ngành, tham mưu cho Ban chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh điều động phương tiện của các đơn vị và các ngành khác tập kết dọc theo đê để tham gia vận chuyển tài sản của Nhà nước, của nhân dân từ các trục đường chính lên đê hoặc vận chuyển đến vị trí an toàn ngoài vùng ngập lụt.

Chủ động tham gia hoạt động phối hợp phòng, chống, khắc phục hậu quả mưa bão trên địa bàn và phạm vi quản lý theo sự điều phối, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo PCTT&TKCN cấp trên (Bộ GTVT, UBND tỉnh Hà Nam, TCĐBVN) để huy động đồng bộ các nguồn nhân lực, vật lực ứng phó kịp thời các tình huống xảy ra.

Đảm bảo an toàn và giao thông thông suốt khi có bão lũ xảy ra, điều động phương tiện phục vụ cứu hộ, cứu nạn trước, trong và sau thiên tai...

I. Dự báo diễn biến thời tiết năm 2021.

1. Thời tiết:

- *Bão và áp thấp nhiệt đới*: Mùa bão có khả năng xảy ra đúng theo quy luật tự nhiên, bão hoạt động trên khu vực biển Đông và ảnh hưởng đến đất liền Việt Nam xấp xỉ trung bình nhiều năm (12-14 cơn); số cơn bão và áp thấp nhiệt đới có khả năng ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền Việt Nam là từ 5-6 cơn; Bắc bộ sẽ bị ảnh hưởng từ 2-3 cơn.

- Lượng mưa: Tổng lượng mưa toàn mùa dự báo từ 1.600-1.800mm (*cao hơn trung bình nhiều năm*); các tháng đầu mùa (tháng 5, 6) thấp hơn TBNN, tháng 7 xấp xỉ TBNN, các tháng cuối mùa cao hơn TBNN. Có từ 7 đến 9 đợt mưa vừa, mưa to.

- Nhiệt độ: Nền nhiệt trung bình toàn mùa cao hơn trung bình nhiều năm (27,5-28,8 độ C); sẽ có khoảng 5-7 đợt nắng nóng, các đợt nắng nóng xảy có thể gay gắt và kéo dài, tập trung trong tháng 6 và tháng 7.

2. Thủy văn:

Mùa lũ năm 2021, trên sông Hồng có khả năng xuất hiện lũ Tiểu mãn, có khoảng 2-3 đợt lũ. Mực nước đỉnh lũ năm 2021 thấp hơn giá trị cùng kỳ TBNN, cao hơn năm 2020, có khả năng ở mức 4,00-4,50m, dưới mức BĐ I, thời gian xuất hiện vào cuối tháng 7 đến đầu tháng 9.

Mùa lũ năm 2021, trên sông Đáy có khả năng xuất hiện lũ Tiểu mãn đúng chu kỳ TBNN và có khoảng 2-3 đợt lũ. Mực nước đỉnh lũ năm 2021 xấp xỉ cao hơn giá trị cùng kỳ TBNN, cao hơn năm 2020, có khả năng ở mức 3,50-4,00m, từ mức BĐ II đến BĐ III, thời gian xuất hiện vào tháng 8 và tháng 9.

II. Nội dung công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn:

1. Quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông khỏi ảnh hưởng phá hoại của lụt, bão, sự cố, thiên tai. Ngăn chặn các hành vi có nguy cơ gây hư hại hoặc hủy hoại các công trình khi lụt, bão, sự cố, thiên tai xảy ra. Kịp thời sửa chữa, khắc phục những hư hỏng do bão, lũ đảm bảo an toàn giao thông và giao thông thông suốt khi bão lũ đi qua.

2. Huy động phương tiện sẵn có của ngành, tham mưu cho BCH PCTT&TKCN tỉnh điều động phương tiện của các đơn vị và các ngành khác tập kết dọc theo đề để tham gia vận chuyển tài sản của Nhà nước, của nhân dân từ các trục đường chính lên đề hoặc vận chuyển đến vị trí an toàn ngoài vùng ngập lụt.

3. Trưởng Ban chỉ đạo PCTT&TKCN ngành có trách nhiệm phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công tác chuẩn bị đối phó với tình hình diễn biến khó lường của thiên tai, kịp thời nắm bắt thông tin để đề xuất phương án xử lý, tổ chức thực hiện nghiêm các Quyết định, Công điện của cấp trên.

4. Trong phạm vi quản lý của đơn vị, phải thường xuyên coi trọng việc kiểm tra, đánh giá mức độ an toàn của các công trình cần được bảo vệ hoặc các công trình có liên quan đến phòng, chống lụt, bão, ứng phó kịp thời khi có sự cố, thiên tai và cứu nạn. Nếu phát hiện hư hỏng hoặc xuống cấp phải kịp thời có biện pháp xử lý; trong trường hợp vượt quá khả năng của ngành, phải báo cáo ngay với cơ quan cấp trên trực tiếp giải quyết trước mùa lụt, bão.

5. Xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch phòng chống lụt, bão, sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của đơn vị. Kế hoạch phải dự kiến sự cố, lụt, bão, thiên tai có thể xảy ra; mức độ ảnh hưởng đối với công trình thuộc hệ thống kết cấu hạ tầng, thiết bị, tài sản, nhà xưởng, phương tiện vận tải đường bộ; có phương án và biện pháp xử lý theo các nội dung sau:

a) Các biện pháp gia cố, sửa chữa, che, chắn, neo, buộc, chống, đỡ, chêm, chèn, hãm để bảo vệ công trình, nhà xưởng, thiết bị, phương tiện, hàng hóa;

b) Phương án sơ tán các phương tiện, thiết bị, hàng hóa; phương án cứu hộ, cứu nạn, chuyển hành khách, hàng hóa;

c) Dự trữ vật tư, thiết bị dự phòng; dự trữ lương thực, thực phẩm để phòng lụt, bão gây hậu quả sạt lở đường, cắt đứt giao thông đường bộ kéo dài;

d) Các biện pháp chống vật va trôi vào công trình cầu, cống khi có nước lũ;

đ) Thường xuyên theo dõi diễn biến của lụt, bão, sự cố, thiên tai; quan trắc tình hình thực tế của lụt, bão, sự cố, thiên tai đối với công trình; theo dõi mức độ chịu lụt, bão, sự cố, thiên tai của công trình và trang thiết bị;

e) Thiết lập chế độ thông tin tình thế trong thời gian có lụt, bão, sự cố, thiên tai. Dự kiến trước những tình huống xảy ra như mất điện, gián đoạn thông tin để chủ động phòng ngừa, khắc phục nhanh và hiệu quả khi có tình huống xảy ra.

f) Thực hiện nghiêm chế độ trường trực, trực ban trong mùa lũ bão; nâng cao hiệu quả năng lực dự báo, thường xuyên theo dõi diễn biến của thời tiết, tình hình mưa lũ để triển khai công tác PCTT-TKCN kịp thời hiệu quả.

6. Tăng cường kiểm tra công tác phòng ngừa lụt, bão, sự cố, thiên tai của các đơn vị trực thuộc, đặc biệt là các công trình trọng điểm, xung yếu, các công trình đang thi công:

- Đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện các công trình sửa chữa, nâng cấp, cải tạo (*đặc biệt là các tuyến đường đi chung với đê*). Bố trí nhân lực, vật tư thiết bị, tập trung thi công đáp ứng yêu cầu tiến độ đề ra, cố gắng hoàn thành các hạng mục dở dang trước mùa mưa, bão.

- Chú ý điểm dừng kỹ thuật thi công khi có dự báo bão, lũ để đảm bảo an toàn cho người, công trình, máy móc thiết bị, không để máy móc, thiết bị và phương tiện vận tải ở những vị trí có nguy cơ sạt trượt và lở đất.

- Các công trình cầu cống đang thi công hoặc nâng cấp, cải tạo có thời gian thi công dài phải tập trung giải quyết phần công trình dưới nước, kết hợp với biện pháp chống va trôi, neo giữ bảo vệ công trình, vật tư, thiết bị khi có lũ lụt.

7. Kiểm tra chặt chẽ hoạt động của các bến khách ngang sông, cầu dân sinh, tình trạng máy móc thiết bị của các phương tiện giao thông thủy và các điều kiện phục vụ hành khách tham gia giao thông đường thủy, đặc biệt ở những khu đông dân cư, nơi có nhiều học sinh đi học qua sông bằng thuyền trong mùa mưa lũ.

8. Tranh thủ sự giúp đỡ, chỉ đạo của các Bộ ngành trung ương, UBND tỉnh dự phòng vật tư, phương tiện, trang thiết bị nhu yếu phẩm cho công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn.

9. Thực hiện nghiêm chế độ thường trực, trực ban trong mùa lũ bão; nâng cao năng lực dự báo, thường xuyên theo dõi diễn biến của thời tiết và tình hình mưa lũ để triển khai công tác PCTT&TKCN kịp thời, hiệu quả.

10. Tổ chức huấn luyện nghiệp vụ về thu nhận, xử lý thông tin và công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức về phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại các cơ quan, đơn vị để nâng cao ý thức trách nhiệm cho cán bộ và công nhân viên chức chấp hành Luật phòng, chống thiên tai, chống tư tưởng chủ quan, trông chờ, ỷ lại.

11. Chỉ huy hoạt động của lực lượng xung kích phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố thiên tai và cứu nạn của đơn vị.

III. Dự kiến một số tình huống huy động phương tiện:

1. Mục đích, yêu cầu:

- Huy động phương tiện sẵn có của ngành, tham mưu cho Ban PCTT&TKCN Tỉnh điều động phương tiện của các đơn vị và các ngành khác chủ động sơ tán người và tài sản ở những khu vực bị ngập lụt đến nơi an toàn;

- Đảm bảo giao thông vận tải được an toàn, thông suốt.
- Hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản của Nhà nước, của nhân dân.

2. Tuyên truyền chủ trương chuyển lũ vào sông Đáy:

Ngày 14/01/2011 Thủ tướng Chính phủ đã có Nghị định số 04/2011/NĐ-CP thực hiện bãi bỏ việc sử dụng các khu phân lũ, làm chậm lũ thuộc hệ thống sông Hồng. Trong khi các yếu tố nhằm đảm bảo cho việc bãi bỏ vùng phân, chậm lũ chưa được chuẩn bị đầy đủ, công tác tuyên truyền tình huống có thể chuyển lũ vào sông Đáy đến nhân dân vùng ngập lụt là cần thiết do từ năm 1972 đến nay chưa chuyển lũ từ sông Hồng vào sông Đáy, hồ Hoà Bình đưa vào sử dụng đã tham gia điều tiết lũ từ năm 1986, đặc biệt từ mùa lũ năm 2011 công trình thủy điện Sơn La đã chính thức tham gia cắt lũ cho hạ du nên cán bộ và nhân dân trong vùng ngập lụt có tư tưởng chủ quan. Vì vậy, các địa phương, các ngành, các cơ quan tổ chức cần tuyên truyền cho nhân dân trong vùng ngập lụt nâng cao nhận thức về chuyển lũ để mọi người dân hiểu rõ tầm quan trọng của việc chuyển lũ, chỉ thị của Nhà nước về việc chuyển lũ, những khả năng và hậu quả khi chuyển lũ nhằm tích cực tập trung đẩy mạnh sản xuất đồng thời chuẩn bị chủ động đối phó với lũ lụt, không hoang mang, nhanh chóng thích nghi khi thực hiện chuyển lũ.

3. Dự kiến các tình huống do thiên tai gây ra:

3.1. Vỡ đê ở diện hẹp.

*** Các đê bồi.**

Khi lũ sông Hồng lên cao vượt báo động II (tại trạm đo Mộc Nam +6,5 m; Như Trác +5,2 m), lũ sông Đáy vượt báo động II (tại trạm đo Phú Lý +3,5 m) thì các đê bồi ở ven 2 sông này hầu hết bị ngập hoặc phải cho nước tràn vào.

*** Các đê thuộc hệ thống thủy nông sông Nhuệ, Châu Giang.**

- Khi mực nước sông Nhuệ lên cao tại Nhật Tựu vượt báo động III (+4,4 m) các khu vực đê xung yếu như Nhật Tựu - Kim Bảng, Bạch Thượng - Duy Tiên rất có thể xảy ra vỡ đê.

- Khi vỡ đê Nhật Tựu - Kim Bảng toàn bộ khu vực từ đê tả Đáy đến đê Hoàng Tây gồm 14 xã, thị trấn thuộc huyện Kim Bảng là vùng ngập lụt.

- Khi vỡ đê Bạch Thượng - Duy Tiên hoặc đê Bắc Châu Giang, toàn bộ khu vực từ đường QL1A đến đê Hoàng Uyển gồm 11 xã thuộc thị xã Duy Tiên bị ngập lụt.

3.2. Vỡ đê ở diện rộng.

- Khi lũ sông Hồng lên cao, nếu xảy ra vỡ đê sông Hồng ở các khu vực: Mộc Nam - Duy Tiên, Tả Giang, Nguyên Lý, Chương Xá, Như Trác - Lý Nhân thì phạm vi ngập lụt từ đê hữu Hồng đến Quốc lộ 1A.

Như vậy hầu hết tỉnh Hà Nam và một số vùng thuộc thủ đô Hà Nội, tỉnh Nam Định nằm trong phạm vi ngập lụt khi tình huống này xảy ra.

Khi vỡ đê tả Đáy phạm vi ngập lụt từ đê tả Đáy đến đường Quốc lộ 1A.

Nhiệm vụ của Ban chỉ huy PCTT&TKCN ngành GTVT là đảm bảo giao thông, huy động phương tiện sẵn có của ngành, tham mưu cho BCH PCTT&TKCN tỉnh điều động phương tiện của các đơn vị và các ngành khác tập kết dọc theo đê để tham gia vận chuyển tài sản của Nhà nước, của nhân dân từ trong các trục đường chính lên đê hoặc vận chuyển đến vị trí an toàn ngoài vùng ngập lụt. Ban chỉ huy PCTT&TKCN của ngành GTVT xây dựng phương án PCTT, ứng cứu khắc phục hậu quả cụ thể như sau:

4. Các phương án huy động phương tiện:

Trách nhiệm của ngành Giao thông vận tải:

- Huy động phương tiện sẵn có của ngành, tham mưu cho Ban chỉ huy PCTT-TKCN tỉnh điều động phương tiện của các đơn vị và các ngành khác sẵn sàng tập kết dọc các trục đường giao thông trong khu vực để tham gia vận chuyển người và tài sản của Nhà nước, của nhân dân trong khu vực lên đê hoặc tới các vị trí an toàn, vận chuyển vật tư, thiết bị phục vụ cho ứng cứu đê và đảm bảo giao thông.

- Lên phương án và tổ chức phân luồng đảm bảo giao thông thông suốt, an toàn trong khu vực xảy ra sự cố.

Phương án xử lý điều động xe:

- Phòng Quản lý Vận tải PT&NL phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, thống kê số lượng, chủng loại phương tiện vận tải thủy, bộ; hướng dẫn đăng ký phương tiện, người lái huy động; lập kế hoạch huy động theo yêu cầu nhiệm vụ do Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh giao (*danh sách, chủng loại phương tiện, số xe, chủ xe, địa chỉ liên hệ, cam kết với các chủ phương tiện trong việc huy động xe*) với số lượng, chủng loại được thống kê tại “**Bảng thống kê phương tiện cứu hộ dự kiến huy động**” nằm tại “**mục III: Phương tiện vận tải - Phần I**” của phương án này.

Phương tiện tỉnh có thể huy động của ngành Giao thông Vận Tải, Bộ chỉ huy QS tỉnh, ngành Công An, Nông Nghiệp và các địa phương lân cận để cứu trợ cho vùng ngập lụt khi chuyển lũ vào sông Đáy là: Ôtô 84 cái, xuồng máy chỉ huy 9 cái gồm: Bộ chỉ huy QS tỉnh 4 cái, Công An tỉnh 2 cái, Ban chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh 3 cái.

Căn cứ vào điều kiện địa hình trong vùng và phương án sơ tán dân của các huyện đã xây dựng. Khu vực sơ tán được phân định như sau:

a. Khu vực Kim Bảng:

Khu vực 1: Gồm các xã: Ba Sao, Khả Phong, Tân Sơn (đội 10,11) di chuyển lên đường cứu hộ kết hợp chắn nước núi Tam Chúc - Khả Phong; xã Liên Sơn, Thanh Sơn, Thi Sơn di chuyển về đường cứu hộ kết hợp chắn nước núi Lạt Sơn - Thanh Sơn. Đồng thời di chuyển lên vùng núi cao thuộc địa phận xã và các xã lân cận (Lê Hồ, Ngọc Sơn, Đồng Hoá, Văn Xá).

Khu vực 2: Gồm các xã: Tượng Lĩnh, Tân Sơn, Thụy Lôi, Ngọc Sơn, Thị trấn Quế có 1 số dân ngoài đê tả Đáy di chuyển vào trong đê thuộc địa phận xã mình.

b. Khu vực Thanh Liêm:

- Vùng hữu Đáy được di chuyển lên gò đồi phía Tây và một số xã lân cận (Thanh Hà, Thanh Hương, Thanh Nghị, Thanh Nguyên, Thanh Phong).

+ Vùng ven sông đê tả Đáy được di chuyển vào trong đê.

c. Khu vực Thành phố Phủ Lý:

+ Xã Phù Vân, Kim Bình di chuyển về trong đê tả Đáy.

+ Phường Châu Sơn và phường Lê Hồng Phong chuyển về phía đông thành phố Phủ Lý.

+ Phường Quang Trung, Thanh Châu, Thanh Tuyền di chuyển về phía đông thành phố Phủ Lý.

- Thanh tra Sở cùng các đơn vị trực tiếp quản lý đường (*Công ty Cổ phần QL&XDCTGT Hà Nam, Công ty TNHH Sông Châu, Công ty Cổ phần Phát triển XD&TM số 909*) huy động lực lượng đảm bảo giao thông trên các tuyến giao thông bị ngập lụt; lực lượng Thanh tra phối hợp với các lực lượng chức năng các huyện Kim Bảng, Thanh Liêm, Thành phố Phủ Lý có trách nhiệm hướng dẫn và phân luồng giao thông.

5. Các phương án đảm bảo an toàn giao thông:

1- Tình huống thứ 1: Mưa bão, lũ lụt gây ngập úng cục bộ các tuyến giao thông đường bộ:

Phương án xử lý:

- Đường bị ngập nước từ 0,5m trở lên, Sở Giao thông vận tải phối hợp với Công an tỉnh, chỉ đạo Thanh tra Sở cấm toàn bộ các loại xe hoạt động qua các đoạn tuyến ngập úng, chờ nước rút mới được qua lại. Bố trí lực lượng Thanh tra Sở, nhân công đảm bảo giao thông ở hai đầu đường; tổ chức gác chắn, hướng dẫn xe tạm thời đỗ đậu vào nơi quy định.

- Khi nước rút dưới 0,4m xe có thể qua được phải cấm về hai bên và có người hướng dẫn luồng cho xe đi mới phát lệnh thông đường.

- Các tuyến giao thông phục vụ ứng cứu đê, phục vụ sơ tán dân, cứu hộ phải đảm bảo giao thông thông suốt trong mọi tình huống.

2- Tình huống 2:

Mưa bão gây sạt lở mái ta luy, hư hỏng nền mặt đường gây tắc đường giao thông (*sạt lở mái ta luy dương trên QL.21, mái ta luy âm trên QL.21B, QL.37B*):

Phương án xử lý:

- Sở GTVT chỉ đạo lực lượng Thanh tra, các đơn vị trực tiếp quản lý đường phối hợp với Cảnh sát giao thông và chính quyền địa phương tổ chức phân luồng giao thông, thông báo trên các phương tiện truyền thông về tình trạng ách tắc và luồng tuyến tránh, đảm bảo giao thông thông suốt.

- Đơn vị quản lý đường lập biên bản khối lượng thiệt hại do bão lũ gây ra với chính quyền địa phương; điều động các phương tiện máy xúc, máy ủi, ô tô tải để bốc xúc khối lượng sạt lở để đảm bảo giao thông bước 1; điều động công nhân thực hiện các biện pháp đảm bảo giao thông tại vị trí sạt lở, huy động máy đào, ô tô tải và công nhân thực hiện khẩn cấp việc khắc phục đảm bảo giao thông bước 1 trên các tuyến, đảm bảo thông xe trong thời gian nhanh nhất để phục vụ cho các hoạt động ứng phó, tìm kiếm cứu nạn ngay sau khi tan mưa, bão.

6. Phương án phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả bão mạnh, siêu bão:

Trong điều kiện biến đổi khí hậu diễn ra ngày càng khó lường như hiện nay thì trong thời gian tới, trên biển Đông nguy cơ xuất hiện những cơn bão mạnh, siêu bão đổ bộ trực tiếp hoặc ảnh hưởng đến khu vực đồng bằng Bắc bộ trong đó có Hà Nam là rất lớn, bão đổ bộ sẽ gây những đợt mưa rất to, lũ lớn vượt báo động III sẽ gây hậu quả nặng nề, kết cấu hạ tầng giao thông sẽ bị phá hủy, hư hỏng nặng, giao thông gián đoạn... do vậy việc xây dựng phương án ứng phó và khắc phục hậu quả của bão mạnh, siêu bão là cần thiết qua đó nâng cao năng lực xử lý tình huống, sự cố, công tác chỉ huy, điều hành và tăng cường trách nhiệm của lãnh đạo, cán bộ công nhân viên chức trong ngành trong công tác phòng chống bão mạnh, siêu bão. Tập trung vào công tác chuẩn bị để hạn chế thiệt hại, khẩn trương khắc phục hậu quả siêu bão với các nội dung chính như sau:

- Khi có thông tin về bão mạnh, siêu bão có khả năng đổ bộ vào địa bàn tỉnh, Ban chỉ huy PCTT&TKCN ngành GTVT chỉ đạo các đơn vị trong ngành, các đơn vị quản lý đường nhanh chóng có các biện pháp gia cố những tuyến đường có nguy cơ sạt lở, sụt trượt, những biển báo hiệu lớn có nguy cơ gãy đổ sẽ phải được thu hồi. Thực hiện các biện pháp gia cố công trình cầu, đặc biệt là các cầu cũ, có biện pháp thanh thải dòng chảy dưới chân, mố cầu...

- Chỉ đạo các nhà thầu thi công các công trình giao thông có biện pháp gia cố, bảo vệ công trình đang thi công, thanh thải dòng chảy các cống ngang đường..., có phương án tập kết máy móc, thiết bị đảm bảo an toàn thuận tiện cho việc khắc phục hậu quả sau bão lũ.

- Khi bão đổ bộ, thực hiện nghiêm chế độ thường trực, trực ban để có phương án đối phó với những tình huống, sự cố đối với hệ thống cầu, đường, kịp thời báo cáo những sự cố xảy ra.

- Khi bão tan, sẽ xảy ra các sự cố liên quan đến cầu, đường như: sạt lở nền, mặt đường một số tuyến, hư hỏng cầu phao, cầu dân sinh, sạt lở mố trụ cầu, hư hỏng trang thiết bị an toàn giao thông... Ban chỉ huy PCTT&TKCN ngành GTVT sẽ chỉ đạo các đơn vị liên quan, Thanh tra Sở, đơn vị quản lý đường tập trung máy móc, nhân lực để đảm bảo giao thông, sửa chữa, gia cố tạm thời để giao thông thông suốt đảm bảo cho công tác cứu hộ, cứu nạn. Với những sự cố lớn như sạt lở nền mặt đường với chiều dài lớn, hư hỏng cầu, sẽ phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị liên quan để phân luồng giao thông cho các phương tiện, đảm bảo giao thông được thông suốt.

- Về phương án chuẩn bị và huy động các trang thiết bị, phương tiện, vật tư phục vụ công tác sơ tán, và khắc phục sau bão, lũ: Tương tự như những tình huống và các phương án trên.

- Về lực lượng phương tiện, vật tư, trang thiết bị phục vụ công tác phòng chống bão:

+ Vật tư chủ yếu bao gồm: Bao tải, vải bạt, đá hộc, đá dăm, rọ thép, dây cáp, dây thép, dây thừng, búa, cuốc, xẻng, trang bị bảo hộ lao động, nhựa đường, xi măng đông kết nhanh, xăng dầu, dầm U, I, dàn dầm beley, biển báo, rào chắn, hộ lan;

+ Trang thiết bị bao gồm: phà, cần cẩu cứu hộ, cần cẩu thi công, bốc xếp, xe tải, canô, búa đóng cọc, máy xúc, máy ủi, máy phát điện, máy bơm, máy hàn, kích, phương tiện thiết bị thông tin liên lạc hữu tuyến và vô tuyến;

+ Dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm thiết yếu, thuốc chữa bệnh tại những nơi xung yếu để sử dụng khi cần thiết.

PHẦN III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tiểu ban điều động phương tiện và cứu hộ, cứu nạn:

- Lập phương án, kế hoạch chi tiết huy động phương tiện của các đơn vị theo các tình huống dự kiến xảy ra, trong đó có các giải pháp huy động, danh sách cụ thể của từng loại phương tiện (*phối hợp với phòng Kinh tế - Hạ tầng, Quản lý đô thị các huyện, thành phố, thị xã và các HTX vận tải để lên danh sách, chủng loại phương tiện, số xe, chủ xe, địa chỉ liên hệ, cam kết với các chủ phương tiện trong việc huy động xe*).

- Tổ chức huy động đầy đủ số lượng, chủng loại phương tiện theo yêu cầu của Ban chỉ huy PCTT&TKCN ngành GTVT.

2. Tiểu ban đảm bảo giao thông, ứng cứu, khắc phục hậu quả sau bão lũ:

- Lập phương án tổ chức phân luồng giao thông và khắc phục giao thông bước 1 theo các tình huống trên hệ thống đường do Sở GTVT quản lý.

- Tổ chức, chỉ đạo phân luồng, đảm bảo giao thông bước 1 khi xảy ra các tình huống trên hệ thống đường do Sở quản lý.

- Kiểm tra, rà soát các tuyến đường bộ, đường sông đang quản lý; Dự báo, khảo sát trước các đoạn đường, cầu cống dễ gây mất an toàn khi bão lụt xảy ra, tham mưu đề xuất với Sở GTVT đề nghị xử lý trước.

- Lập phương án và kiểm tra công tác chuẩn bị bão lũ đối với các công trình đang thi công, có phương án bảo vệ công trình còn dở dang trong mùa mưa lũ.

- Chủ động phối hợp với các Sở, ngành liên quan kịp thời ứng cứu cho các đơn vị trên địa bàn trong công tác khắc phục tình trạng công trình cầu, đường, bến khách khi bị sự cố do thiên tai gây ra; đồng thời tham gia lực lượng cứu hộ của Ban TKCN tỉnh.

3. Các phòng Kinh tế-hạ tầng, Quản lý đô thị các huyện, thành phố, thị xã:

- Tập trung thực hiện duy tu, sửa chữa, bảo dưỡng thường xuyên các tuyến đường do huyện, thành phố quản lý, kiểm tra các vị trí có nguy cơ sạt lở và phân loại theo thứ tự ưu tiên để đảm bảo giao thông trước mùa mưa bão.

- Lập phương án tổ chức phân luồng giao thông và khắc phục giao thông bước 1 khi xảy ra các tình huống trên hệ thống cầu đường do cấp huyện quản lý như: ngập đường, sạt lở đường hoặc vỡ đê đi chung với đường.

- Lập danh sách huy động các phương tiện khi xảy ra các tình huống theo yêu cầu của tiểu ban huy động phương tiện; đồng thời tham mưu cho UBND cấp huyện huy động đầy đủ số lượng, chủng loại theo yêu cầu.

- Tham mưu cho UBND cấp huyện tổ chức chỉ đạo phân luồng đảm bảo giao thông, khắc phục giao thông bước 1 các tuyến đường do huyện quản lý.

- Phối hợp với UBND cấp xã kiểm tra và đình chỉ các bến đò không đủ điều kiện hoạt động và đảm bảo an toàn giao thông.

4. Thanh tra Sở:

- Phối hợp với các đơn vị quản lý đường để phân luồng giao thông theo các tình huống đã dự kiến.

- Tham gia cứu nạn, cứu hộ sau bão lũ.

- Kiểm tra, đình chỉ các bến đò không đủ điều kiện, các phương tiện không đảm bảo an toàn hoạt động và đảm bảo ATGT.

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng đến mọi tầng lớp cán bộ và nhân dân, xác định trách nhiệm của các cấp, các ngành, cá nhân trong công tác PCTT&TKCN, chống tư tưởng chủ quan, ỷ lại.

5. Các đơn vị vận tải:

- Lập danh sách các phương tiện huy động theo yêu cầu của tiểu ban huy động phương tiện, danh sách phải nêu rõ chủng loại phương tiện, số xe, tên chủ xe, tên người lái, địa chỉ.

- Có phương án huy động đầy đủ số lượng, chủng loại phương tiện theo yêu cầu của tiểu ban huy động phương tiện.

- Theo dõi, chỉ đạo các phương tiện thực hiện nhiệm vụ phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

6. Các đơn vị trực tiếp quản lý đường bộ, đường sông (Công ty Cổ phần QL&XDCTGT Hà Nam, Công ty TNHH Sông Châu, Công ty Cổ phần Phát triển xây dựng và thương mại số 909):

- Phối hợp với Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông thực hiện dự báo, khảo sát trước các đoạn đường, cầu cống có khả năng gây mất an toàn trên các tuyến đường, cầu được giao quản lý khi bão lụt xảy ra, đồng thời báo cáo Sở xử lý trước. Hoàn thiện khối lượng duy tu, sửa chữa thường xuyên quý II xong trước ngày 20/6/2019.

- Tổ chức chỉ đạo phân luồng giao thông và khắc phục giao thông bước 1 khi xảy ra các tình huống trên các tuyến đường, cầu cống do đơn vị quản lý và điều động nhân lực, phương tiện ứng cứu trên các tuyến đường khác khi có yêu cầu.

- Phối hợp với TTGT để kiểm tra đình chỉ hoạt động các bến đò không đủ điều kiện hoạt động và đảm bảo ATGT trên các tuyến sông được giao quản lý.

- Rà soát vật tư thiết bị phòng chống lụt bão, chuẩn bị sẵn sàng khi có bão lũ xảy ra, có kế hoạch mua sắm dự phòng vật tư để đảm bảo vật tư luôn đáp ứng đầy đủ.

7. Kiến nghị với Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh:

Đề nghị Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh ban hành và hướng dẫn cơ chế huy động phương tiện tham gia phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh.

Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn ngành Giao thông vận tải yêu cầu các tiểu ban, các đơn vị trên cơ sở phương án phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của ngành xây dựng phương án chi tiết và nghiêm túc tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- BCH PCTT&TKCN - Bộ GTVT
- BCH PCTT&TKCN tỉnh Hà Nam
- Các T.v BCH PCTT&TKCN ngành
- Phòng KTHT, QLĐT các huyện, thành phố, thị xã;
- Các đơn vị thuộc Sở;
- Các đơn vị vận tải thuỷ, bộ;
- Lưu VT, QLKCHT.

(để b/c);

(để th.hiện);

**TM. BCH PCTT&TKCN NGÀNH
TRƯỞNG BAN – GIÁM ĐỐC SỞ**

Đặng Trọng Thắng